

Số: /TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

**DỰ THẢO 2**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 5 năm 2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Tại Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP quy định:

*“1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 người được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận. Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh nêu trên không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có).*

*2. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố*

*Ngân sách nhà nước thực hiện khoán quỹ phụ cấp bằng 3,0 lần mức lương cơ sở để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, tổ dân phố. Riêng đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã biên giới hoặc hải đảo được khoán quỹ phụ cấp bằng 5,0 lần mức lương cơ sở.*

*Căn cứ vào quỹ phụ cấp quy định tại khoản này và căn cứ vào đặc thù của từng cấp xã, yêu cầu quản lý, tỷ lệ chi thường xuyên của cấp xã và nguồn thu ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố”.*

Thông báo Kết luận số 463-TB/TU ngày 08/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có nội dung: *“Thống nhất thực hiện mô hình 3 chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng ban nhân dân ấp, khóm và Trưởng ban công tác Mặt trận theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ...”*

Tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND quy định:

*“1. Chức danh: Bí thư Chi bộ phụ trách Trưởng ban nhân dân; Phó Trưởng ban nhân dân phụ trách công an viên (đối với ấp, khóm đã bố trí công an chính quy thì Phó Trưởng ban nhân dân không phụ trách công an viên); Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng ban công tác Mặt trận”.*

Do đó, đối chiếu với quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 463-TB/TU, thì tên gọi các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được quy định tại **khoản 1 Điều 3** của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND **không còn phù hợp**; từ đó dẫn đến quy định tại **Khoản 2 Điều 4** của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND cũng không phù hợp (do tên chức danh không còn phù hợp) nên cần phải được sửa đổi, bổ sung.

- Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định có **11 chức danh hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn** (gồm: Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự; phụ trách Tuyên giáo Đảng ủy; phụ trách Tổ chức Đảng ủy; phụ trách Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Chủ tịch Hội Người cao tuổi và Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ).

Tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *“Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn: Loại 1 tối đa 14 người; Loại 2 tối đa 12 người”.*

Đối chiếu với thực trạng bố trí người hoạt động không chuyên trách của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh hiện nay với quy định của Chính phủ thì xã, phường, thị trấn loại 1 được quy định bố trí tối đa 14 người, **nhưng hiện chỉ bố trí có 12 người** và xã, phường, thị trấn loại 2 được quy định bố trí tối đa 12 người, **nhưng hiện chỉ bố trí có 11 người** (trừ xã ven biển, đảo được bố trí 12 người) để phụ trách 11 chức danh không chuyên trách nêu trên. Như vậy, theo quy định, xã, phường, thị trấn loại 1 và loại 2 (không thuộc xã ven biển, đảo) vẫn còn thừa số lượng người, nhưng không còn chức danh không chuyên trách để bố trí.

Mặt khác, căn cứ Điểm 2.2 Khoản 2 Mục II Tờ trình số 52-TTr/TU ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Báo cáo số 102-BC/BTCTU ngày 14/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp ý kiến đóng góp điều chỉnh một số nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện Đề

án số 08-ĐA/TU của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, đã có **100% ý kiến của thành viên Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh thống nhất về nội dung: “... bổ sung chức danh phụ trách Văn thư - Lưu trữ cấp xã không chuyên trách”**. Bên cạnh đó, qua trao đổi thống nhất với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và trên cơ sở tổng hợp ý kiến đề nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố (nhân các buổi họp, thông tin trao đổi, làm việc ngành Nội vụ) có đề nghị thêm 02 chức danh hoạt động không chuyên trách cho các xã phường, thị trấn loại 1, cụ thể như sau: Có 09/11 UBND cấp huyện đề xuất thêm chức danh “Phụ trách Chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo”; có 02/11 UBND cấp huyện đề xuất thêm chức danh “Phụ trách Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi”.

Ngày 18/5/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 492-TB/TU, trong đó có nội dung: “*Thống nhất bổ sung chức danh người hoạt động không chuyên trách “Phụ trách Văn thư - Lưu trữ” cho các xã, phường, thị trấn (trừ xã loại 2 là xã ven biển, đảo) và chức danh người hoạt động không chuyên trách “Phụ trách Chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo” cho các xã phường, thị trấn loại 1 vào Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND, ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh...*”.

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh là rất cần thiết.

## **II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết**

### **1. Mục đích**

- Nghị quyết được xây dựng nhằm thực hiện đúng quy định của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 463-TB/TU ngày 08/4/2022; Thông báo số 492-TB/TU ngày 18/5/2022.

- Thực hiện chức danh, số lượng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm thống nhất trong toàn tỉnh.

- Bổ sung chức danh, kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

### **2. Quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết**

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; lãnh đạo Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp xã phải quán triệt và quyết tâm cao trong sắp xếp lần này.

- Là cơ sở pháp lý để các địa phương tiến hành bố trí, sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm; trong đó có chức danh Trưởng ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022 - 2027.

## **III. Quá trình soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh**

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các văn

bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh đã rà soát, trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Tờ trình 53/TTr-UBND ngày 06/5/2022) theo trình tự thủ tục của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Công văn số 68/HĐND-VP ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc chấp thuận xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1016/UBND-TH ngày 20/5/2022 giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan soạn thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, trình UBND tỉnh.

#### **IV. Bộ cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

##### **1. Bộ cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 Điều 02 Khoản.

##### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng có các nội dung cơ bản như sau:

- Quy định chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, gồm: Bí thư Chi bộ; Trưởng ban nhân dân và Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm (có điều chỉnh mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách công tác tại ấp, khóm dưới 350 hộ gia đình; ấp không thuộc xã đảo; ấp không thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự).

- Bổ sung chức danh “Phụ trách Văn thư - Lưu trữ” cho các xã, phường, thị trấn (trừ xã loại 2 là xã ven biển, đảo).

- Bổ sung chức danh “Phụ trách Chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo” cho các xã, phường, thị trấn loại 1.

*Gửi kèm theo: <sup>(1)</sup> Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; <sup>(2)</sup> Bản tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị; <sup>(3)</sup> Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; <sup>(4)</sup> Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; <sup>(5)</sup> Biên bản cuộc họp trao đổi, góp ý dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).*

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 và Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**